

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số **10866**/TB-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **05** tháng **9** năm 2014

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại Thông báo số 1803/TB- PTPLHCM ngày 08/08/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Keo dán- Adhesive SG-8809	
2. Đơn vị nhập khẩu/xuất khẩu: Công ty TNHH Toin Việt Nam; Địa chỉ: Lô B-1C-CN, Đường DE4&NE 4A, KCN Mỹ Phước 3, Bến Cát, Bình Dương; MST: 3702169080	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10007428772/A12 ngày 21/07/2014 đăng ký tại: Chi cục HQ KCN Mỹ Phước- Cục HQ Bình Dương..	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chất kết dính từ copolymer vinyl acetate.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: Adhesive SG-8809 Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chất kết dính từ copolymer vinyl acetate	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có thông tin	Nhà sản xuất: Nichieikako Co.,Ltd.

thuộc nhóm **35.06** “Keo đã điều chế và các chất dính đã điều chế khác, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; các sản phẩm phù hợp dùng như keo hoặc các chất kết dính, đã đóng gói để bán lẻ như keo hoặc như các chất kết dính, trọng lượng tịnh không quá 1 kg.”; mã số **3506.91.00** “- - Chất kết dính làm từ polyme thuộc các nhóm từ 39.01 đến 39.13 hoặc từ cao su” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *ue*

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi Cục HQ KCN Mỹ Phước (Cục HQ Bình Dương);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hà (3b).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái